TÒA ÁN NHÂN D **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2023
V/v tranh chấp ly hôn
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN D THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân D: Ông Lê Văn Qui

Ông Võ Thành Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân D thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tạo – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân D thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm: 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 7, xã Đ, huyện M, tỉnh HG

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực T, phường VT, thị xã M, tỉnh HG.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Đinh Hoàng D, sinh năm 1960 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã Ph, huyện M, tỉnh HG

3.2. Bà Lê Thị S, sinh năm 1930 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 7, xã Đ, huyện M, tỉnh HG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trịnh Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T sống chung từ khoảng năm 2013, sau

đó tự nguyện đăng ký kết hôn Ủy ban nhân D xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ vào ngày 14/5/2015.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, cuộc sống chung không hạnh phúc nên đã không còn sống chung từ khoảng năm 2018 cho đến nay. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung Nguyễn Hoàng Quốc H1 (giới tính nam), sinh ngày 12/10/2014, hiện đang sống chung với anh T. Sau khi ly hôn, chị H thống nhất để con chung cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị H chưa cấp dưỡng nuôi con mà lo theo khả năng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Vợ cH có nợ của bà Lê Thị S 5.000.000 đồng, nợ của ông Đinh Hoàng D 30.000.000 đồng, trong vụ án này chị H chưa yêu cầu giải quyết phần nợ, để các bên tự thỏa thuận.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Nguyễn Hoàng T nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị S trình bày: Trước đây (không nhớ ngày tháng năm cụ thể), chị H và anh T có chuộc lại đất sang nhượng, tuy nhiên đến nay còn nợ 5.000.000 đồng chưa trả. Trong vụ án này, bà S chưa yêu cầu anh T, chị H trả nợ, để các bên tự thỏa thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Hoàng D trình bày: Năm 2017, chị H và anh T có vay của ông D 30.000.000 đồng, nay trong vụ án này ông D chưa yêu cầu anh T, chị H trả nợ, để các bên tự thỏa thuận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân D thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng D sự. Đối với bị đơn, chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng D sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trịnh Thị H. Chị Trịnh Thị H được ly hôn với bị đơn anh T. Về con chung: Anh T được tiếp tục nuôi dưỡng Quốc H1, chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không có nên không xem xét. Về nợ chung không ai yêu cầu nên đề nghị không đề cập giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã Long Mỹ nên Tòa án nhân D thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu

Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng D sự.

[1.2] Bị đơn anh Nguyễn Hoàng T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, ông Đinh Hoàng D, bà Lê Thị S có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng D sự năm 2015 để xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân D xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ vào ngày 14/5/2015 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Trịnh Thị H, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ cH anh chị hạnh phúc và có con chung nhưng dần về sau vợ cH xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị H và anh T đã không còn sống chung từ khoảng năm 2018 cho đến nay, mâu thuẫn của anh chị vẫn không thể hàn gắn được, chị H cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh T. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị H và anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Quốc H1 (giới tính nam), sinh ngày 12/10/2014, hiện nay đang sống chung với anh T. Chị H thống nhất để Quốc H1 tiếp tục sống chung với anh T; anh T không có ý kiến phản đối. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của Quốc H1 muốn tiếp tục sống chung với anh T.

Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất giao Quốc H1 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[2.4] Về nợ chung: Chưa ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trịnh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng D sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trịnh Thị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Nguyễn Hoàng T được ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng T được tiếp tục nuôi Nguyễn Hoàng Quốc H1 (giới tính nam), sinh ngày 12/10/2014. Chị Trịnh Thị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Trịnh Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về nợ chung: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trịnh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004681 lập ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án D sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Chị Trịnh Thị H đã nộp xong án phí.

[7] Nguyên đơn chị Trịnh Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Hoàng T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Hoàng D, bà Lê Thị S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Vĩnh Thuận Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thanh Quyền